

Số: 106/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 60/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Vũ Văn S, sinh năm 1987; Số Căn cước: 038087010856.

Địa chỉ: Thôn Hiền V, xã Hoa L (xã Quang L, huyện Hậu Lộc cũ), tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987; Số CCCD: 038187004844.

Nơi ĐKTT: Số 86 Nguyễn H, phường Hạnh Th (phường 1, quận Gò V cũ), TP. Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: Thôn Thanh Xá 3, xã Tống S (thị trấn Hà L, huyện Hà Trung cũ), tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Vũ Văn S và chị Nguyễn Thị D kết hôn vào ngày 23/11/2022, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được UBND phường 1, quận Gò V, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường Hạnh Th, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hơn 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cãi vã, xung đột. Mặc dù cả hai đã cố gắng để hòa hợp; hai bên gia đình nội ngoại cũng đã can thiệp nhưng vợ chồng vẫn không thể giải quyết được mâu thuẫn. Anh S và chị D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con: Anh Vũ Văn S và chị Nguyễn Thị D không có con chung với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản và nợ chung: Anh Vũ Văn S và chị Nguyễn Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[4]. Về lệ phí: Anh Vũ Văn S và chị Nguyễn Thị D thỏa thuận mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn S và chị Nguyễn Thị D.

- Về con chung: Anh Vũ Văn S và chị Nguyễn Thị D không có con chung với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Vũ Văn S và chị Nguyễn Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Văn S và chị Nguyễn Thị D mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E, số: 0000139 ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Thanh Hóa; anh S, chị D đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 5 – Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Hạnh Th, TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Minh Tuấn